

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 9**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 03-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 9

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Lê Thanh Nhựt.

Các Hội thẩm quân nhân:

Trung tá Mai Thành Trung;

Thiếu tá Phạm Huy Xuân.

Thư ký phiên tòa: Thiếu tá Nguyễn Thị Kim Phụng, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91 tham gia phiên tòa: Trung tá Huỳnh Văn Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Hữu H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2003, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp Minh Hà B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký tạm trú: Số 43, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu C và bà Đặng Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- ***Bị hại:*** Trần Thanh N, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2001; nơi cư trú: Số 44/4C, đường Trần Chiên, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; có mặt.

- ***Người làm chứng:***

1. Lê Văn Tấn Kh; có mặt.
2. Cam Tô Dương H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 3 năm 2022, Lê Hữu H điều khiển xe mô tô BKS: 69N1-648.33 từ nhà trọ đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên thuộc Trung tâm Thể dục thể thao Quốc phòng 4 - Quân khu 9 để bơi. Trước đó, Trần Thanh N cùng nhóm bạn gồm: Tấn Kh, Dương H, Quốc Th, Quốc Tr, Thiện H và Trường H đã đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên. Cả nhóm của N gửi đồ vào tủ số 89 do Dương H giữ chìa khóa và gửi điện thoại, ví (bóp) đựng tiền vào tủ số 83 do Tấn Kh giữ chìa khóa rồi cả nhóm cùng đi bơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, H nghỉ bơi đến tủ số 88 lấy đồ đi thay, cùng thời điểm trên nhóm của N cũng nghỉ bơi, Tấn Kh và Dương H mở cả hai tủ cho các bạn lấy đồ mà không khóa tủ lại, lúc này H thay đồ xong trở lại tủ số 88 lấy đồ để ra về thì phát hiện tủ số 83 mở bên trong có ví đựng tiền và điện thoại không ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H dùng tay phải lấy ví mở ra thì phát hiện có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 50.000 đồng. H lấy một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng gồm 24 tờ rồi để ví lại vị trí ban đầu, đồng thời cất giấu tiền vào trong túi quần và ra lấy xe về nhà trọ, tổng số tiền H chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Trần Thanh N thay đồ xong ra lấy ví tiền và điện thoại đến nhà xe thì phát hiện bị mất 12.000.000 đồng nên báo cho quản lý hồ bơi biết.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hữu H đã khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 3 năm 2022, sau khi học xong bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 69N1-648.33 từ nhà trọ đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên để bơi. Khoảng 30 phút sau bị cáo nghỉ, đi thay đồ xong trở lại tủ số 88 lấy đồ để ra về thì phát hiện tủ số 83 mở, bên trong có ví đựng tiền và điện thoại không ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo dùng tay phải lấy ví mở ra thì phát hiện có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 50.000 đồng. Bị cáo lấy một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng gồm 24 tờ rồi để ví lại vị trí ban đầu, đồng thời cất giấu tiền vào trong túi quần và ra lấy xe về nhà trọ.

Bị hại Trần Thanh N khai: Chiều ngày 04 tháng 3 năm 2022 tôi cùng 06 người bạn đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên để bơi. Chúng tôi để chung quần áo tại tủ số 89 do Cam Tô Dương H giữ chìa khóa, tủ số 83 cũng có để quần áo và ví tiền cùng điện thoại do Lê Văn Tấn Kh giữ chìa khóa. Đến 17 giờ 30 phút chúng tôi nghỉ bơi về, khi đến nhà xe thì tôi phát hiện bị mất 12.000.000 đồng. Đến nay tôi đã nhận lại đủ số tiền đã bị mất. Qua sự việc trên tôi nhận thấy bản thân còn sơ hở, chủ quan trong việc quản lý tài sản, tạo điều kiện cho lòng tham trỗi dậy của người khác, nên tôi đề nghị tòa xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Lê Văn Tấn Kh khai: Chiều ngày 04/3/2022 nhóm chúng tôi gồm 07 người đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên để bơi, tôi giữ chìa khóa tủ số 83 trong đó có để quần áo, ví tiền và điện thoại của cả nhóm. Đến khoảng 17 giờ 30 phút thì chúng tôi về, khi đến nhà xe Trần Thanh N phát hiện mình bị mất 12.000.000 đồng, sau đó báo quản lý hồ bơi và xem trích xuất

camera thì thấy hình dáng người thanh niên đã lấy ví tiền rồi điều khiển xe Futrure màu đỏ BKS: 69N1-648.33 rời khỏi hồ bơi.

Người làm chứng Cam Tô Dương H khai: Chiều ngày 04/3/2022 nhóm chúng tôi gồm 07 người đến Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên để bơi, tôi giữ chìa khóa tủ số 89 bên trong để quần áo, tủ số 83 đựng ví tiền và điện thoại của cả nhóm do Tấn Kh giữ chìa khóa. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cả nhóm nghỉ bơi lên lấy đồ thay ra về, khi đến nhà xe Trần Thanh N phát hiện bị mất 12.000.000 đồng, sau đó báo quản lý hồ bơi và nhờ kiểm tra camera thì phát hiện khoảng 17 giờ 22 phút có một thanh niên dùng tay phải đưa vào tủ số 83 lấy ví tiền và có hành động lấy tiền trong ví, xong để lại ví tại tủ số 83 rồi đi ra ngoài.

Biên bản trích xuất camera số 8 và số 9 ngày 05 tháng 3 năm 2022 của Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên xác định: Nam thanh niên mặc áo thun màu xám, quần jean lưng, lén lút lấy trộm tài sản tại tủ số 83 và điều khiển xe mô tô BKS: 69N1-648.33 ra về. (BL: 46-47)

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, Lê Hữu H đến Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 5 - Quận 9, đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại số tiền 12.000.000 đồng đã chiếm đoạt của Trần Thanh N (BL: 03, 12).

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSQSKV91 ngày 26 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91 truy tố bị cáo: Lê Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với Lê Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hữu H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 quần Jean lưng có chữ KUJIEZOU đã qua sử dụng không có giá trị.

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 23/QĐ-XLVC ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 5 - Quận 9 bằng hình thức trả lại chủ sở hữu.

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng nên không tranh luận gì.

Bị hại nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về việc làm sai phạm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, có cơ hội để đi học bình thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 5 - Quân khu 9, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hữu H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Sau khi nghỉ bơi, bị cáo đi thay đồ thì phát hiện tủ số 83 mở, bên trong có ví đựng tiền và điện thoại không ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo dùng tay phải mở ví ra thì phát hiện có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 50.000 đồng. Bị cáo lấy một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng gồm 24 tờ rồi để ví lại vị trí ban đầu, đồng thời cất giấu tiền vào trong túi quần và ra lấy xe về nhà trọ, tổng số tiền bị cáo lấy trộm là 12.000.000 đồng. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Câu lạc bộ bơi lội Ánh Viên, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trong khu vực đơn vị quân đội đóng quân. Xuất phát từ nguyên nhân bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, chỉ vì lòng tham nhất thời để thỏa mãn nhu cầu vật chất của bản thân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công lao động một cách chân chính, đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, không người trông coi, nên lén lút lấy trộm số tiền 12.000.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo quy định, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 5 - Quân khu 9 đầu thú và giao nộp lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa được

bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét toàn diện nội dung của vụ án, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và đang đi học. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng gia đình phối hợp giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội sau này, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học, thể hiện tính nhân văn và sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo còn đi học, chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 quần Jean lưng có chữ KUJIEZOU đã qua sử dụng không có giá trị.

Đối với số tiền 12.000.000 đồng và các tài sản: 01 xe mô tô BKS: 69N1-648.33; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 áo thun ngắn tay màu xám; 01 bộ đồ thể thao màu xanh có số 33. Trước khi xét xử, Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 5 - Quận 9 đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối chiếu với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì việc xử lý vật chứng và tài sản của Cơ quan điều tra là phù hợp và đúng với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hữu H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhận được Bản án và quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối

hợp với Ủy ban nhân dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời hạn chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về cải tạo không giam giữ.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo đã khắc phục xong số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng cho bị hại.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) quần Jean lưng có chữ KUJIEZOU, theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 5 - Quân khu 9.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Hữu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03 tháng 6 năm 2022) bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 9./.

Nơi nhận:

- VKSQSKV91, VKSQSQK9;
- CQĐTHSKV5-QK9;
- Phòng THA-QK9;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: THS, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trung tá Lê Thanh Nhựt